

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# SikaGrout® NS

VỮA RÓT GỐC XI MĂNG, BÙ CO NGÓT, ĐẠT CƯỜNG ĐỘ CAO SỚM

### MÔ TẢ

SikaGrout® NS là một loại vữa rót tự san phẳng, đạt cường độ cao sớm, không chứa chất sắt, bù co ngót, sử dụng được ngay. Sản phẩm có thành phần cốt liệu đã được chọn lọc và trộn sẵn để tạo ra một hỗn hợp có độ đặc đồng nhất.

### ỨNG DỤNG

SikaGrout® NS được thiết kế để kháng lại sự co ngót thông thường của bê tông và vữa, đồng thời hấp thụ và giảm thiểu các ảnh hưởng của sự rung động đến nền móng. Tính năng đạt cường độ cao sớm rất thích hợp cho những nơi có yêu cầu chịu tải trọng sớm như móng máy, cột chịu lực, đầm dè ứng lực, gối cầu, thanh tà vẹt và bu lông định vị...

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Độ chảy lỏng tuyệt hảo
- Ổn định về kích cỡ tốt
- Kiểm soát được sự giãn nở
- Không có clorua, sẽ không bị rỉ sét, tách nước hoặc làm tổn hại kim loại khi tiếp xúc.
- Đạt cường độ nén cao sớm: cho phép chịu tải sớm và giảm tối thiểu chi phí
- Dễ dàng sử dụng được ngay
- Hiệu quả kinh tế cao

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	25 kg/ bao		
Ngoại quan / Màu sắc	Bột/ xám bê tông		
Hạn sử dụng	6 tháng nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở		
Điều kiện lưu trữ	Nơi khô mát có bóng râm		
Tỷ trọng	~ 1.60 kg/lít (khối lượng thể tích đổ đồng của bột) ~ 2.20 kg/lít (khối lượng thể tích của vữa mới trộn)		

### THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	1 ngày	$\geq 35 \text{ N/mm}^2$	ASTM C349 / C109
	28 ngày	$\geq 80 \text{ N/mm}^2$	
Sự giãn nở	$\geq 0.1\%$		ASTM C940 – 89
	3 giờ (27°C / độ ẩm môi trường 65 %)		
Bleeding	không có		ASTM C940 - 89

### THÔNG TIN THI CÔNG

Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® NS

Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 01.02

020201010010000199

<b>Tỷ lệ trộn</b>	Tỷ lệ SikaGrout® : Nước = 1 : 0.14 (theo khối lượng) ~ 3.50 lít nước sạch cho 1 bao 25kg	
<b>Định mức</b>	1 bao SikaGrout® NS cho khoảng 13 lít vữa Cần 77 bao để tạo 1m <sup>3</sup> vữa	
<b>Chiều dày lớp</b>	Lỗ hổng tối thiểu: 10mm Lỗ hổng tối đa: Vui lòng liên hệ Phòng kỹ thuật Sika	
<b>Độ chảy</b>	270 - 320 mm	ASTM C230-90, không gõ
<b>Nhiệt độ môi trường</b>	Tối thiểu: 10°C Tối đa: 40 °C	

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

**Sinh thái học:** Không đổ bỏ vào nguồn nước

**Vận chuyển:** Không nguy hiểm

**Đổ bỏ chất thải:** Theo quy định địa phương

### Lưu ý quan trọng:

SikaGrout® NS gốc xi măng do đó mang tính kiềm. Nên tiến hành các biện pháp cần trọng thích hợp để giảm tối thiểu việc tiếp xúc trực tiếp với da. Nếu sản phẩm rơi vào mắt, phải rửa bằng nước sạch ngay lập tức và đến gặp bác sĩ.

Giá trị về cường độ ghi trong tài liệu là giá trị trung bình được thực hiện trong phòng thí nghiệm. Kết quả thực tế ngoài công trường có thể thay đổi do sự khác nhau về điều kiện môi trường, bảo dưỡng và thí nghiệm.

Luôn luôn tiến hành đúc mẫu thử tại công trường trước khi sử dụng.

Vui lòng tham khảo Tài liệu kỹ thuật mới nhất của sản phẩm.

## CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Nhiệt độ thi công tối thiểu là 10°C. Nếu nhiệt độ thi công thấp hơn 20°C thời gian ninh kết và cường độ đạt được sẽ chậm hơn.

Phải tuân thủ thời gian bảo dưỡng thông thường tối thiểu là 3 ngày ở những nơi vữa lộ thiên.

### CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Các bề mặt bê tông phải sạch sẽ, đặc chắc, không dính mỡ, bụi và các tạp chất khác.

Các bề mặt bằng kim loại (sắt, thép) phải không có vẩy, rỉ hoặc dầu mỡ.

Các bề mặt hút nước phải được bão hòa hoàn toàn, nhưng không để đọng nước.

## TRỘN

Bột được cho từ từ vào nước đã được định lượng trước để đạt độ sệt mong muốn. Trộn bằng cần trộn điện có tốc độ thấp (tối đa 500 vòng/ phút) có gắn đĩa khuấy ít nhất 3 phút cho đến khi đạt được độ sệt, mịn. Cũng có thể sử dụng thiết bị trộn 2 cần như loại máy trộn cưỡng bức.

## THI CÔNG

Rót vữa sau khi trộn, phải bảo đảm không khí còn bị nhốt trong vữa phải được giải thoát hết. Khi rót vào để phải duy trì cột áp suất để giữ cho dòng chảy của vữa không bị gián đoạn. Phải bảo đảm ván khuôn được dụng chắc chắn và kín nước. Để đạt kết quả giãn nở tối ưu nên thi công vữa càng sớm càng tốt.

### Rót vữa cho các bệ máy

Làm ướt trước toàn bộ nhưng không để đọng nước trên các lỗ bulông. Nếu có thể, rót vữa cho các lỗ neo trước, sau đó rót vữa vào bệ máy. Bảo đảm dòng chảy của vữa được liên tục.

### Rót vữa vào các tấm đế

Tưới nước trước khoảng 24 giờ, không để đọng nước. Giữ áp suất thủy lực không đổi để cho vữa chảy liên tục. Dùng gậy thép hoặc dây xích để đảm bảo các lỗ hổng được lấp đầy. Phải đảm bảo bột khí có thể thoát ra một cách dễ dàng.

### Rót vữa vào các hốc lớn/ thể tích lớn

Xin vui lòng liên hệ với Phòng kỹ thuật để được hướng dẫn thêm

## XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG

Bề mặt vữa tự do, có thể nhìn thấy được càng nhỏ càng tốt và bảo vệ sản phẩm tránh bị khô sớm bằng các phương pháp bảo dưỡng thông thường (giữ ẩm, phủ bao bố ướt, dùng hợp chất bảo dưỡng, ví dụ Antisol E)

## VỆ SINH DỤNG CỤ

Làm sạch các dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vữa đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® NS

Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 01.02

020201010010000199

**BUILDING TRUST**



## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

SikaGrout® NS

Tháng Mười Một 2020, Hiệu đính lần 01.02  
020201010010000199

SikaGroutNS-vi-VN-(11-2020)-1-2.pdf